TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PY** **TỈNH TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày 25 – 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH THỊ XÃ PY, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cần
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh TN.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành thị xã PY, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn H1,** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1986. Tại: TN

Nơi cư trú: Xóm XQ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: (không xác định được); Con bà: Ngô Thị L, sinh năm 1958; Có vợ là: Phạm Thị Thu H, sinh năm 1986; có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/11/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh TN (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng BMT

Địa chỉ: Số 180B - Phan Bội Châu, Phường TS Tp. TH, tỉnh TH#

Người đại diện hợp pháp: Ông Đào Bá Thao, chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Đinh Công D4, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm Tuần, xã ĐS, thị xã PY, tỉnh TN(vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Anh Lê Văn T2, sinh năm 1979

Địa chỉ: Xóm XQ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN (Có mặt).

- *Người chứng kiến:* Anh Lê Văn Th5, sinh năm 1971

Địa chỉ: Xóm XQ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng BMT, có trụ sở tại: Số 180B - Phan Bội Châu, Phường TS, thành phố TYh, tỉnh TYh (gọi tắt là: Công ty xây dựng BMT) trong khi đang thi công xây cầu Bến Vạn, thuộc địa phận xóm XQ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN thì bị mất trộm một số tài sản, vật tư, vì vậy ngày 13/10/2019 công ty xây dựng BMT đã gửi đơn trình báo, tố giác đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã PY đối tượng Ngô Văn H1, sinh năm 1986, trú tại: Xóm XQ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN có hành vi trộm cắp tài sản của công ty. Quá trình xử lý tin báo tố giác tội phạm và kết quả điều tra đã xác định được: Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2019 đến đầu tháng 10/2019, Ngô Văn H1 đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại công trường xây dựng cầu Bến Vạn tại địa phận xóm XQ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN, cụ thể là:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 9/2019, Lợi dụng khi công nhân xây dựng công ty BMT đang ăn cơm trưa Ngô Văn H1 đã lẻn vào trong lán xây dựng lấy trộm 01 chiếc máy cắt kim loại, nhãn hiệu Maktec rồi đem về nhà cất dấu. Đến khoảng đầu tháng 10/2019 H1 đem bán chiếc máy cắt này cho Đinh Công D4, sinh năm 1984, địa chỉ: Xóm Tuần, xã ĐS, thị xã PY, tỉnh TN được 500.000đ, rồi sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

- Lần thứ hai: Vào giữa tháng 9/2019, Ngô Văn H1 đã lẻn vào lấy trộm 01 camera mầu trắng, nhãn hiệu Dahua được lắp trên cột của lán, hướng ra bãi vật liệu công trình, sau đó H1 đem đến gửi tại nhà của Lê Văn T2, sinh năm 1979, địa chỉ: Xóm XQ, xã Vạn Phải, thị xã PY, tỉnh TN.

- Lần thứ ba: H1 không nhớ thời gian, nhưng khoảng 3 đến 4 ngày sau lần trộm cắp thứ hai, vào khoảng 18 giờ 30 phút khi đi qua công trường xây dựng của công ty BMT thấy có nhiều thanh sắt ngắn tại công trường, H1 đã lấy trộm 03 thanh sắt loại phi 32, dài khoảng 80cm. Sau đó H1 đem bán cho 01 người thu mua sắt vụn (H1 không quen biết) được số tiền 100.000đ, rồi sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

- Lần thứ tư: Sau lần trộm cắp thứ ba khoảng 02 đến 03 ngày, H1 tiếp tục lấy trộm 01 camera mầu trắng, nhãn hiệu Dahua được lắp liền kề tại cột lán, rồi đem đến nhà của Lê Văn T2 gửi.

- Lần thứ năm: Vào khoảng cuối tháng 9 năm 2019, H1 đi qua công trường xây dựng của công ty lấy trộm 03 cây thép (loại: phi 16, dài khoảng 11,7m), rồi kéo ra cánh đồng ngô, cách địa điểm công trường xây dựng khoảng 100m cất giấu.

- Lần thứ sáu: Đến ngày 11/10/2019, H1 trèo lên cột điện, cách công trường xây dựng khoảng 5m lấy trộm của công ty xây dựng BMT 01 camera mầu trắng, nhãn hiệu Dahua, rồi lại đem đến nhà Lê Văn T2 gửi.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã PY đã tiến hành thu giữ được các tài sản do H1 trộm cắp gồm: 02 mắt camera, nhãn hiệu Duhua, loại HFW1200TPS4; 01 mắt camera, nhãn hiệu Duhua, loại HFW1000RP-S3; 03 cây thép phi 16, dài 11,7m; 01 máy cắt kim loại mầu đỏ, nhãn hiệu Maktec MT241-355mm. Đối với tài sản theo H1 khai là

03 thanh sắt loại phi 32, dài khoảng 80cm cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 91/KLĐG ngày 21/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản thị xã PY đã kết luận:

- 02 mắt camera, nhãn hiệu Dahua, loại HFW1200TPS4 có giá trị là: 840.000đ
- 01 mắt camera, nhãn hiệu Dahua, loại HFW1000RP-S3 có giá trị là: 330.000đ
- 03 cây thép phi 16, dài 11,7m có giá trị là: 819.000đ
- 01 máy cắt kim loại, nhãn hiệu Maktec MT241-355mm có giá trị là 1.806.000đ

Tổng giá trị tài sản do H1 trộm cắp có giá trị là: 3.795.000đ (*ba triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng*).

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSPY, ngày 02/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN đã truy tố bị cáo: Ngô Văn H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã PY thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 20/CT-VKSPY, ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản"

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Ngô Văn H1 mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (11/11/2019).

-Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Các tài sản do H1 trộm cắp cơ quan cảnh sát điều tra Công an đã xử lý trả lại cho công ty BMT, bị hại không yêu cầu bồi thường gì, nên không đề nghị xem xét.

Ngoài ra còn đề nghị về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ngô Văn H1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đề nghị áp dụng. Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

Bị hại: Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng BMT đã nhận lại được các tài sản do H1 trộm cắp và có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị HĐXX xử phạt nặng bị cáo. Đối với một số tài sản khác bị mất quá trình điều tra không xác định được ai trộm cắp và có giá trị nhỏ, nên công ty không yêu cầu gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Công D4 xác định khi mua chiếc máy cắt của H1 không biết đó là do phạm tội mà có, không yêu cầu bị cáo H1 phải hoàn trả số tiền và có văn bản xin vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**2**]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

Lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn H1 tại phiên toà hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của công ty TNHH đầu tư và xây dựng BMT khi thi công xây dựng cầu Bến Vạn, thuộc địa phận xóm XQ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9 năm 2019 đến giữa tháng 10 năm 2019, Ngô Văn H1 đã nhiều lần lẻn vào công trường xây dựng lén lút trộm cắp các tài sản là thiết bị giám sát, vật tư thi công công trình, gồm: 02 mắt camera, nhãn hiệu Duhua, loại HFW1200TPS4; 01 mắt camera, nhãn hiệu Duhua, loại HFW1000RP-S3; 03 cây thép, loại phi 16, dài 11,7m; 01 máy cắt kim loại, nhãn hiệu Maktec MT241-355mm có tổng giá trị là 3.795.000đ (*Ba triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng*). Đối với việc bị cáo khai còn trộm cắp của công ty xây dựng BMT 03 thanh sắt loại phi 32, dài khoảng 80cm quá trình điều tra không thu hồi được tài sản, không có các tài liệu khác chứng chưng minh, nên không đủ cơ sở kết luận bị cáo trộm cắp 03 thanh sắt này.

Hành vi nêu trên do bị cáo Ngô Văn H1 thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt, nhưng mỗi lần thực hiện hành vi (giá trị tại sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000đ, bị cáo chưa bị kết án hoặc bị xư phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt) chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, do vậy bản cáo trạng số 20/VKSPY ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY đã truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của BLHS là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ……. thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.."

[**3**]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, HĐXX thấy*:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội ít nghiêm trọng, giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn, nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội chủ yếu do bị cáo lười lao động, để phục vụ cho nhu cầu chi tiêu cá nhân và thấy việc sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

[**4**]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng*:

- Về nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại xã VP, thị xã PY, tỉnh TN, từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 11/12 thì nghỉ học ở nhà, lớn xây dựng gia đình và lao động tự do tại địa phương; Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn – Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[**5**]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, bản thân bị cáo theo xác minh tại chính quyền địa phương là đối tượng sử dụng ma túy, nên cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra hỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung; Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét, cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, điều kiện, hoàn cảnh gia đình của bị cáo có 02 con nhỏ, thuộc hộ gia đình cận nghèo, để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp, đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[**6**]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng BMT đã nhận lại được các tài sản do H1 trộm cắp, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét. Đối với tài sản khác là 01 chiếc máy mài, 01 máy bơm nước theo đơn trình báo của công ty xây dựng BMT bị mất trộm, quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã PY đã tiến hành xác minh, nhưng không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc tài sản và xác định được đối tượng trộm cắp, do vậy cơ quan điều tra công an thị xã PY tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[**7**]. Liên quan đến vụ án này còn có đối tượng: Đinh Công D4 đã có hành vi mua chiếc máy cắt kim loại, nhãn hiệu Maktec MT241-355mm; Lê Văn T2 có hành vi cho H1 gửi 03 chiếc camera, nhãn hiệu Dahua là các tài sản do của Ngô Văn H1 phạm tội mà có. Tuy nhiên quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa xác định D4 và T2 không biết các tài sản trên là do H1 phạm tội mà có, nên cơ quan cảnh sát điều tra công an

thị xã PY đã không xử lý đối với Đinh Công D4 và Lê Văn T2 là phù hợp.

[**8**]. Về vật chứng của vụ án: Các tài sản do bị cáo trộm cắp cơ quan điều tra đã thu hồi được gồm: 02 mắt camera, nhãn hiệu Dahua, loại HFW1200TPS4; 01 mắt camera, nhãn hiệu Dahua, loại HFW1000RP-S3; 03 cây thép phi 16, dài 11,7m; 01 máy cắt kim loại, nhãn hiệu Maktec MT241-355mm sau khi xác minh làm rõ, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã PY đã tiến hành xử lý trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[**9**]. Về chi phí tố tụng: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, là đối tượng được trợ giúp pháp lý nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[**10**]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ, áp dụng pháp luật: Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s, h khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

2. Về tội danh và quyết định hình phạt:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo: Ngô Văn H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Ngô Văn H1 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày bị bắt tạm giam (11/11/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thị xã PY;
- Sở Tư pháp tỉnh TN
- Công an thị xã PY;
- Chi cục THADS thị xã PY;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Cần